

Bản án số: 59/2022/HSST

Ngày 14 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Việt và ông Nguyễn Quang Nhã

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quảng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Phan Lộc Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn Th, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1979 tại huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Bản M, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Bru-Vân kiều; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Th (đã chết); con bà Hồ Thị L; có vợ Hồ Thị M và 03 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/7/2022 đến ngày 30/8/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Th: Bà Nguyễn Thị Hương Th, Trợ giúp viên Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Hồ Thị M, sinh năm 1987 Địa chỉ: Bản M, xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 14/7/2022, tại Km 49 Quốc lộ 9B, thuộc địa phận bản Tăng Ký, xã Lâm Thủy, huyện Lệ Thủy, tổ công tác Công an huyện Lệ Thủy phối hợp với Công an xã Lâm Thủy tuần tra, phát hiện và bắt quả tang Hồ Văn Th đang có hành vi cất giữ một bao ni lông màu vàng, bên trong

có hai bao ni lông màu vàng chứa nhiều khối chất rắn màu xám với nhiều hình dạng, kích thước khác nhau. Th khai nhận là thuốc nổ và Th còn cất giấu một ít thuốc nổ tại nhà ở của Th. Khám xét nơi ở của Th, lực lượng chức năng thu giữ 2,8 kilôgam thuốc nổ. Quá trình điều tra xác định: Nguồn gốc số thuốc nổ thu giữ do Hồ Văn Th nhất được trong một lần đi rừng vào khoảng tháng 6/2022. Sau đó Th đưa số thuốc nổ về cất giấu tại nhà tại bản M, xã K. Khoảng 20 giờ 10 phút ngày 14/7/2022, Th lấy một phần thuốc nổ đã cất giấu (theo kết luận giám định là 08 kilôgam), dùng xe mô tô biển kiểm soát 73H1 – 12..00 chở đến Km 49 Quốc lộ 9B thuộc địa phận bản Tăng Ký, xã Lâm Thủy tìm chỗ cất giấu thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Th khai nhận cất giấu thuốc nổ để rải dần xuống khe nước bắt cá làm thức ăn cho gia đình.

Việc tạm giữ vật chứng, đồ vật và xử lý vật chứng: Lực lượng chức năng đã tạm giữ 01 bao ni lông màu vàng, bên trong có hai bao ni lông màu vàng chứa nhiều khối chất rắn màu xám với nhiều hình dạng, kích thước khác nhau; 01 bao lác màu xanh, bên trong có chứa các viên tinh thể dạng rắn màu nâu nhiều kích cỡ và hình dạng khác nhau; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73H1 – 12..00; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại Nokia 105, số Imei 1: 355043870847739, số Imei 2: 355043872847737, chứa sim điện thoại số 0949 384 6... Ngày 30/8/2022, cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73H1 – 12..00 cho chị Hồ Thị M.

Bản kết luận giám định số 822/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, kết luận về đối tượng gửi giám định: Các mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1 và A2 đều là thuốc nổ có thành phần chính là TNT (Trinitrotoluen), còn sử dụng được. Thuốc nổ thuộc vật liệu nổ quy định tại khoản 7 Điều 3 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017. Khối lượng các mẫu cụ thể: Mẫu ký hiệu A1: 8kg (tám kilôgam), mẫu ký hiệu A2: 2,8kg (hai phẩy tám kilôgam). Hoàn lại đối tượng giám định: 7,852kg (bảy phẩy tám trăm năm mươi hai kilôgam) mẫu ký hiệu A1; 2,657kg (hai phẩy sáu trăm năm mươi bảy kilôgam) mẫu ký hiệu A2; vỏ bao gói. Khối lượng thuốc nổ hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói đã nhập kho vật chứng thuộc Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Bình bảo quản, chờ xử lý theo quy định pháp luật theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21/10/2022.

Bản cáo trạng số: 160/CT-VKS-P1 ngày 11/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố Hồ Văn Th về tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 305; các điểm m, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Văn Th từ 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 05 năm.

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho Hồ Văn Th điện thoại di động nhãn

hiệu Nokia, loại Nokia 105, số Imei 1: 355043870847739, số Imei 2: 355043872847737, chứa sim điện thoại số 0949 384 624; giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo thẩm quyền khối lượng 10,509kg (Mười phẩy năm trăm linh chín kilôgam) thuốc nổ và vỏ bao gói.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn Th trình bày: Việc truy tố, xét xử bị cáo Hồ Văn Th là đúng người, đúng tội, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân và điều kiện phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh của bị cáo. Bị cáo là người Bru Vân Kiều, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo và không được đi học nên nhận thức về pháp luật hạn chế, thiếu am hiểu pháp luật dẫn đến phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm m, s và t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65, điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật Hình sự, xử phạt Hồ Văn Th 24 tháng tù cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện chính sách nhân đạo của nhà nước. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo.

Bị cáo Hồ Văn Th nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, không bổ sung gì thêm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, chị Hồ Thị M không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương và hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan an ninh điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[3] Bị cáo đã có hành vi tàng trữ, vận chuyển trái phép khối lượng 10,8kg (Mười phẩy tám kilôgam) thuốc nổ, có thành phần chính TNT - Trinitrotoluen.

Điều 305 Bộ luật Hình sự quy định về tội Chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

b) *Thuốc nổ các loại từ 10 kilôgam đến dưới 30 kilôgam;*

Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hồ Văn Th phạm vào tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình và lời luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thủy tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép thuốc nổ tại nhà ở của bị cáo, sau đó vận chuyển trái phép khối lượng 08 kilôgam thuốc nổ đi cất giấu ở chỗ khác thì bị bắt quả tang; khám xét chỗ ở của bị cáo thu giữ thêm 2,8 kilôgam thuốc nổ, tổng cộng khối lượng thuốc nổ bị cáo tàng trữ, vận chuyển trái phép là 10,8 kilôgam. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào các quy định độc quyền của Nhà nước về quản lý vật liệu nổ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết vật liệu nổ có khả năng gây nguy hiểm cho tính mạng, sức khỏe con người, nhưng vì động cơ, mục đích cá nhân, bị cáo cố ý phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi bị bắt quả tang về hành vi vận chuyển thuốc nổ, bị cáo đã khai nhận với lực lượng chức năng về việc tàng trữ thuốc nổ tại nhà ở, kết quả khám xét thu giữ khối lượng 2,8 kilôgam thuốc nổ tại nhà của Hồ Văn Th; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo và không được đi học nên nhận thức về pháp luật hạn chế, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm m, s và t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện hộ nghèo và không được đi học nên nhận thức về pháp luật hạn chế: Hội đồng xét xử không áp dụng vì đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ “phạm tội do lạc hậu” quy định tại điểm m khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Hội đồng xét xử áp dụng các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần phải cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội mà giao Hồ Văn Th cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, rèn luyện nhằm thể hiện chính sách nhân đạo và khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về xử lý vật chứng, đồ vật: Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển kiểm soát 73H1 – 12..00 cho chị Hồ Thị Minh. Đối với khối lượng 10,509kg (Mười phẩy năm trăm linh chín kilôgam) thuộc nổ và vỏ bao gói mẫu sau giám định, Hội đồng xét xử giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo thẩm quyền. Trả lại cho Hồ Văn Th điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại Nokia 105, số Imei 1: 355043870847739, số Imei 2: 355043872847737, chứa sim điện thoại số 0949 384 6.. không liên quan đến tội phạm, là phù hợp với quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Hồ Văn Th thuộc đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn; thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, Hội đồng xét xử miễn án phí cho bị cáo là phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 305; các điểm m, s, và t khoản 1 Điều 51; các khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106; các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án:

1/ Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Th phạm tội Tàng trữ, vận chuyển trái phép vật liệu nổ.

2/ Xử phạt Hồ Văn Th 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (14/12/2022), nếu bản án không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Giao Hồ Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Quảng Bình nơi bị cáo cư trú để giám sát, quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách, thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì được thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3/ Xử lý vật chứng:

- Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý theo thẩm quyền khối lượng 10,509kg (Mười phẩy năm trăm linh chín kilôgam) thuốc nổ và vỏ bao gói. Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Kho K6/PKT thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2022 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình và Kho K6/PKT thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình.

- Trả lại cho Hồ Văn Th điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại Nokia 105, số Imei 1: 355043870847739, số Imei 2: 355043872847737, chứa sim điện thoại số 0949 384 6.., có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 18/11/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thủy với Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

4/ Án phí: Miễn án phí cho bị cáo Hồ Văn Th.

5/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (14/12/2022) để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q. Bình;
- VKSND tỉnh Q. Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Q. Bình;
- VKSND huyện Lệ Thủy;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Quảng Bình (02 bản);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Lệ Thủy;
- Bị cáo, đương sự;
- Người bào chữa;
- Lưu: VT, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

